

# mảng hai chiều

## Nhập xuất mảng 2 chiều

	Column 0	Column 1	Column 2
Row 0	x[0][0]	x[0][1]	x[0][2]
Row 1	x[1][0]	x[1][1]	x[1][2]
Row 2	x[2][0]	x[2][1]	x[2][2]

## ĐỊNH NGHĨA

Mảng 2 chiều là kiểu mảng chứa các mảng khác bên trong nó



Phần tử của mảng 2 chiều không được lưu giữ trực tiếp trong mảng 2 chiều



Phần tử lưu giữ thông qua các mảng 1 chiều bên trong mảng 2 chiều.

# Khai báo mảng 2 chiều

```
type name[row_size][column_size];
```

**row\_size:** Khai báo số hàng.

**type:** kiểu dữ liệu của mảng

**column\_size:** Khai báo số cột.

**Name:** tên mảng

# Khởi tạo mảng

```
type name[row_size][column_size] = {{elements},{elements}, ... };
```

```
int a[3][4] = {{88, 5, -8, 12},{4,1,9,24},{21,-7,-8,24}};
```

```
int a[8][4];  
a[0][4] = 12;  
a[5][1] = -24;
```

## Một số ví dụ

Khởi tạo mảng với các phần tử mặc định và in ra màn hình.

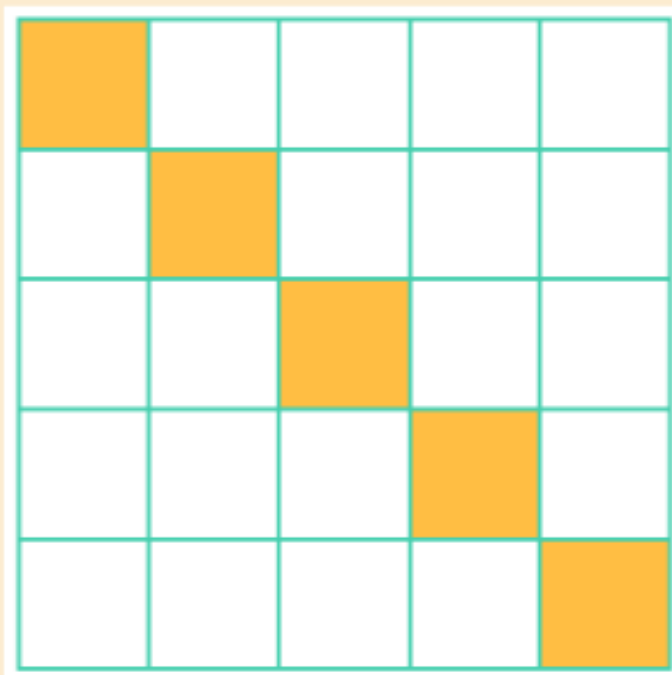
Nhập, xuất mảng viết trong hàm main

Nhập, xuất mảng viết ngoài hàm phụ

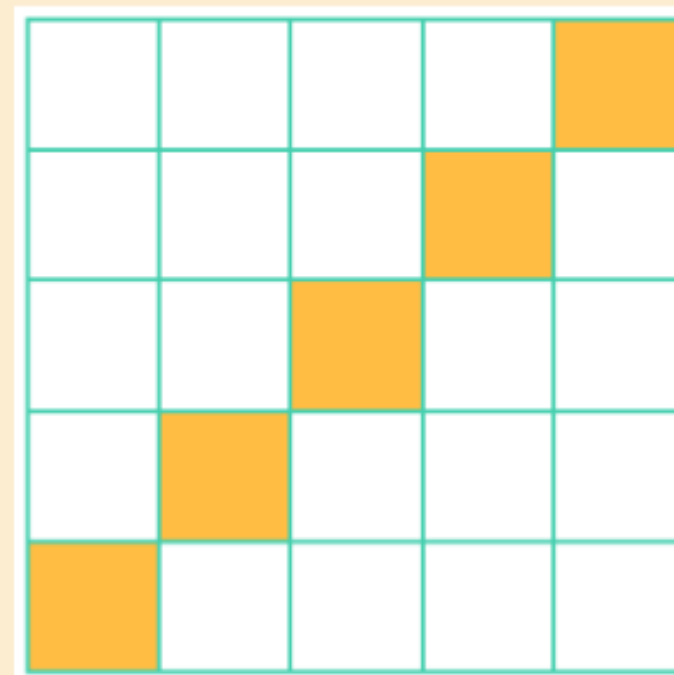
In ra các phần tử là số nguyên tố trong mảng

Chuyển 2 cột

## Một số đặc điểm của mảng 2 chiều

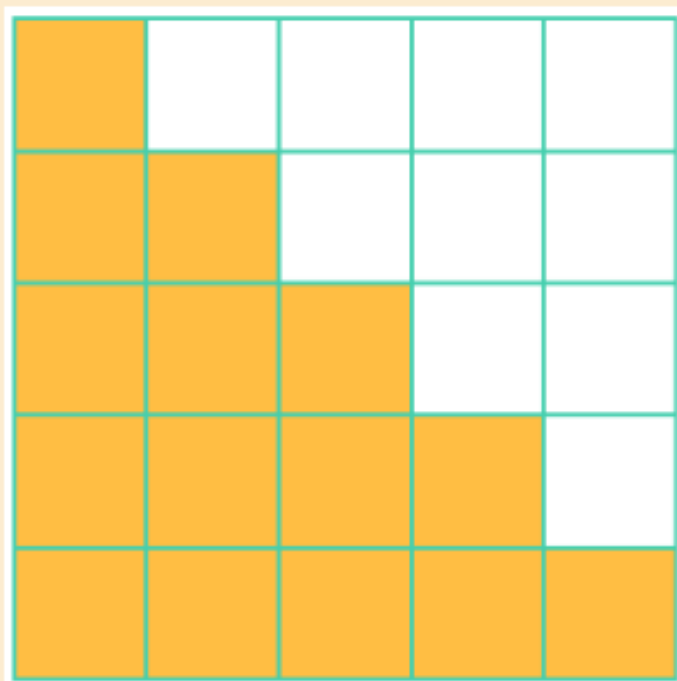


**Đường chéo chính**

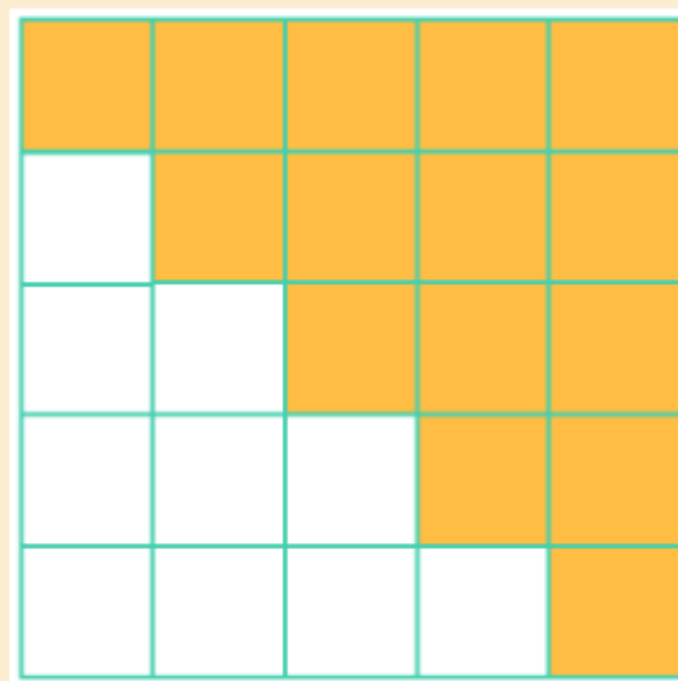


**Đường chéo phụ**

## Một số đặc điểm của mảng 2 chiều



**Tam giác dưới**



**Tam giác trên**



## Một số ví dụ

Tìm tổng các phần tử là số nguyên tố thuộc đường chéo chính và đường chéo phụ

Tổng các phần tử là số nguyên tố thuộc tam giác dưới